

Bản án số: 81/2020/HS-ST
Ngày: 11- 3- 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ D, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Quân;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hoàn;
2. Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu– Thư ký Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã D, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 69/2020/HSST ngày 13 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Uông Ngọc T (tên gọi khác T Ngáo), sinh năm 1990 tại tỉnh Thanh Hóa; thường trú: ấp 6, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; con ông Uông Ngọc T, sinh năm 1950 và bà Phạm Thị C, sinh năm 1957; có 02 anh em ruột, lớn sinh năm 1986, nhỏ sinh năm 1993; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 03/01/2020, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Văn C. Vắng mặt;
2. Hồ Ngọc L. Vắng mặt;
3. Hà Văn H. Vắng mặt;
4. Vũ Đình T. Vắng mặt;
5. Đinh Văn C. Vắng mặt;
6. Phạm Quang L. Vắng mặt;
7. Đặng Quang C. Vắng mặt;
8. Hồ Ngọc Anh T. Vắng mặt;
9. Phạm Thị N. Vắng mặt;
10. Nguyễn Thanh T. Vắng mặt;

11. Nguyễn Văn L. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn C, Hồ Ngọc L, Hà Văn H, Đinh Văn C, Phạm Quang L, Vũ Đình T, Đặng Quang Ch, Phạm Thị Nt, Nguyễn Văn Lo, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Ngọc N, Đinh Văn S, Hồ Ngọc Anh Tu và Ưông Ngọc Ti là bạn bè với nhau và không có nghề nghiệp ổn định.

Khoảng giữa năm 2015, C và Nguyễn Văn Lo, Hà Văn H, Hồ Ngọc L, Vũ Đình T, Đinh Văn C, Phạm Quang L, Phạm Thị Nt, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Ngọc N, Đinh Văn S, Hồ Ngọc Anh Tu, Ưông Ngọc Ti, Đặng Quang Ch và tên Đ (hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch) thành lập nhóm đánh bạc trái phép dưới hình thức “đoán xu” ăn thua bằng tiền để thu hút các con bạc khác đi đường tham gia. C chuẩn bị một bộ đoán xu cho đồng phạm chơi. Cách thức đánh bạc là người làm cái dùng ngón tay búng 1 hoặc 2 miếng xu hình tròn bằng kim loại (đường kính khoảng 01cm/xu) vào trong 01 cái chum bằng nhựa (hoặc chum bằng sứ, loại chum đựng nước cúng trên bàn thờ) rồi úp lại. Sau khi quan sát nhà cái búng xu vào chum, người chơi sẽ đoán số xu có trong chum và dùng tiền đặt vào các con số từ 1 đến 4 được vẽ sẵn trên 1 tấm bìa giấy các tông có kích thước khoảng 40x50cm. Sau khi con bạc đặt tiền, nhà cái mở chum và đếm số xu có trong chum để tính thắng thua với con bạc. Nếu số xu có trong chum đúng với con số mà con bạc đặt tiền thì con bạc sẽ thắng nhà cái, ngược lại thì thua, tỷ lệ ăn thua 1:1.

Quá trình chơi đánh bạc là người làm cái búng xu vào trong chum cho người chơi xem thì người chơi bắt đầu đặt tiền. Lợi dụng trong lúc người chơi lấy tiền ra đặt, tên làm cái sẽ thao tác nhanh chóng, lén búng thêm 01 xu hoặc gạt bớt 01 xu ra khỏi chum nhưng không cho người chơi nhìn thấy để người chơi đoán sai số xu có trong chum. Ngoài ra các đồng phạm khác sẽ giả vờ đặt tiền theo để kích thích người chơi, hô số xu cho người chơi biết, cổ vũ hoặc có động thái khác làm cho người chơi mất cảnh giác, tạo điều kiện thuận lợi cho tên làm cái thực hiện hành vi thêm hoặc bớt số xu trong chum. Để lôi cuốn con bạc vào chơi thì C và đồng bọn dàn cảnh đánh bạc giả vờ với nhau để câu nhử người đi đường vào tham gia chơi. Trước khi chơi C phân công người làm cái, người làm “cò” đóng giả con bạc tham gia, đóng giả người cổ vũ. Đồng thời, không để bị cơ quan Công an truy bắt trong quá trình đánh bạc, C phân công người cảnh giới, sắp xếp thời gian đánh bạc vào các buổi trưa từ 11 giờ đến 12 giờ hoặc buổi chiều từ 16 giờ đến 17 giờ và bố trí địa điểm đánh bạc trên các tuyến đường lớn để dễ tẩu thoát như DT743B đoạn gần cổng bệnh viện quân đoàn 4 hoặc DT743B đoạn gần bến xe Tân Đông Hiệp.

Xác định C và đồng phạm đánh bạc cụ thể như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 12/6/2019, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn L, Hà Văn H, Hồ Ngọc L, Đinh Văn C, Vũ Đình T, Phạm Quang L, Phạm Thị Nt, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Ngọc N, Đặng Quang Ch, Đinh Văn S, Hồ Ngọc Anh Tu, Ưông Ngọc Ti và Đ tập trung tại nhà C, ấp 3, xã T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Tại đây, C rủ L, H, L, C, T, L, Nt, Th, N, Ch, S, Tu, Ti và Đ đến cổng bệnh viện

Quân đoàn 4 để dàn cảnh đánh bạc. Đồng thời C phân công cho L giữ vai trò làm cái, phân công cho mình cùng L, T, Nt, Ch, Tu giữ vai trò cảnh giới, phân công cho L, H, Th, Ti, S và Đ đóng giả làm con bạc, phân công cho C, N đóng giả người xem, cổ vũ. Sau khi phân công xong, C và đồng phạm đi đến đoạn đường DT743B cách cổng bệnh viện Quân đoàn 4 khoảng 100m thuộc khu phố Thống Nhất 2, phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Tại đây, S lấy 900.000 đồng (tiền C đưa cho S) chia cho Lộc 200.000 đồng, Hưng 200.000 đồng, L 200.000 đồng, còn lại 300.000 đồng S, Th, Ti chia nhau để làm vốn đánh bạc. Riêng C điều khiển xe mô tô biển số 59G1-34822 đến ngã ba cây xăng 71 thuộc khu phố Thống Nhất 2, phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương để cảnh giới, Ch điều khiển xe mô tô kiểu dáng Yamaha Nouvo không rõ biển số đến ngã ba giao nhau giữa đường DT743B với đường Đại lộ Độc Lập thuộc khu phố Thống Nhất 2, phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương để cảnh giới (hai địa điểm này cách nơi đánh bạc khoảng 1km) còn T, Nt, L và Tu đứng cảnh giới xung quanh địa điểm đánh bạc trong bán kính khoảng 30m.

Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, trong lúc L và đồng phạm đang dàn cảnh đánh bạc với nhau thì Nguyễn Thanh T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo biển số 64V2-2016 đi từ hướng quận Thủ Đức đến. Khi thấy đông người tụ tập, T dừng xe lại xem rồi tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền. Sau khi chơi khoảng 10 ván (mỗi ván đặt từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng) thì T thua hết 3.200.000 đồng. Lúc này, T lấy giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 64V2-2016 và chìa khóa xe là hiện vật để tiếp tục đánh bạc, mỗi ván đặt tiền 200.000 đồng đến 500.000 đồng cho nhà cái, ngoài ra còn “đá” riêng (đặt cược riêng) với các con bạc khác. Chơi được khoảng hơn 20 ván thì T thua thêm số tiền 9.000.000 đồng nên lúc này L giữ giấy chứng nhận đăng ký xe cùng chìa khóa xe. T phản ứng bằng cách dùng tay giật lại chìa khóa và giấy chứng nhận đăng ký xe vì phát hiện L và đồng bọn dàn cảnh đánh bạc gian lận, nhưng bị L dùng tay tát vào mặt đồng thời T bị tên N dùng chân đá vào mặt (không để lại thương tích). Tiếp đó, Lộc và đồng phạm vây quanh yêu cầu T trả 9.000.000 đồng tiền thua bạc. T đem xe mô tô biển số 64V2-2016 đi đến tiệm cầm đồ P, địa chỉ khu phố C, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương cầm được 6.000.000 đồng trả cho nhóm L (nhóm Lộc bớt cho T 3.000.000 đồng). Nhận tiền xong, L rút 200.000 đồng đưa cho T để đi xe ôm về nhà. Sau đó L, Li lên xe mô tô cho C chở về nhà của C. Tại đây, L đưa cho C số tiền đánh bạc ăn của T là 9.000.000 đồng. C giữ 5.600.000 đồng để chia đều cho 14 đồng phạm, mỗi người được 400.000 đồng, C giữ lại 3.400.000 đồng để chi trả cho các khoản ăn uống những ngày trước.

Đến khoảng 11 giờ ngày 18/6/2016 với phương thức cũ, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn L, Hà Văn H, Hồ Ngọc L, Đinh Văn C, Vũ Đình T, Phạm Quang Li, Phạm Thị Nt, Nguyễn Văn Th, Đặng Quang Ch, Đinh Văn S, Hồ Ngọc Anh Tu, Uông Ngọc Ti và Đ dàn cảnh đánh bạc gần cổng bệnh viện Quân đoàn 4, riêng Nguyễn Ngọc Ng không tham gia do bận công việc. Tuy nhiên, sau khoảng 30 phút dọn ra chơi mà không có con bạc tham gia nên C và đồng phạm đi về.

Ngày 29/6/2016 Cơ quan cảnh sát điều tra bắt khẩn cấp Hà Văn H, Phạm Quang Li; ngày 30/6/2016 bắt khẩn cấp Nguyễn Văn C, Đinh Văn C, Phạm Thị

Nt; ngày 10/7/2016 bắt khẩn cấp Hồ Ngọc L; ngày 01/8/2016 bắt khẩn cấp Vũ Đình T sau đó khởi tố các C, H, L, Công, T, Li về Tội đánh bạc; khởi tố Nt về Tội Đánh bạc, riêng Nguyễn Văn L bỏ trốn nên bị Cơ quan điều tra khởi tố, ra lệnh bắt tạm giam về Tội đánh bạc, khởi tố bị can đối với Nguyễn Thanh T và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú về Tội đánh bạc.

Ngày 06/01/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An ra các quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn Th, Đặng Quang Ch về tội Đánh bạc; ra quyết định khởi tố bị can đối với Đinh Văn S, Hồ Ngọc Anh Tu, Nguyễn Ngọc Ng về tội Đánh bạc. Đến ngày 10/01/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã D ra quyết định khởi tố bị can Uông Ngọc Ti về tội Đánh bạc.

Đối với Nguyễn Văn Th, Nguyễn Ngọc Ng, Đinh Văn S, Uông Ngọc Ti bỏ trốn. Ngày 10/01/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã D ra quyết định truy nã.

Ngày 03/01/2020 Uông Ngọc Ti bị Công an phường Linh Xuân, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh bắt theo lệnh truy nã, sau đó Ti được chuyển đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã D.

Đối với Nguyễn Văn C, Hà Văn H, Hồ Ngọc L, Đinh Văn C, Vũ Đình T, Phạm Quang Li, Phạm Thị Nt, Đặng Quang Ch, Hồ Ngọc Anh Tu, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Văn Lo, Đinh Văn S đã được Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An đưa ra xét xử về tội đánh bạc.

Đối với vật chứng: Đã được giải quyết tại bản án số 249 ngày 19/9/2017.

Đối với Đ hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, tiếp tục điều tra xử lý sau.

Đối với hành vi của Li và đồng phạm bắt T đi cầm xe mô tô để trả tiền T đánh bạc thua nhóm của Li, do chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự về Tội cưỡng đoạt tài sản nên không đề nghị xử lý.

Tại Cáo trạng số: 104/CT-VKS-DA ngày 12 tháng 02 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Uông Ngọc Ti về tội “đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46 và điểm a khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 xử phạt bị cáo Uông Ngọc Ti từ 06 tháng đến 09 tháng tù

Đối với số tiền thu lợi bất chính buộc bị cáo Ti phải giao nộp để sung vào ngân sách nhà nước.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội, không tranh luận, đối đáp gì và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung vụ án: Vào ngày 12/6/2016, tại khu vực gần bệnh viện Quân đoàn 4 thuộc phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, bị cáo Uông Ngọc Tiến đã có hành vi cùng đồng phạm đánh bạc dưới hình thức đoán xu ăn thua bằng tiền. Hành vi của bị cáo Uông Ngọc Ti đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Do đó, Cáo trạng số 104/CT-VKS-DA ngày 12 tháng 02 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã D, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm trật tự công cộng, trật tự xã hội. Về ý thức chủ quan, bị cáo nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng vì tham lam tư lợi bị cáo đã cố tình thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến vai trò của bị cáo các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp có tổ chức, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Hội đồng xét xử áp dụng để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự.

[7] Trong vụ án có tính chất đồng phạm, có sự phân công cụ thể vai trò của từng người, như vai trò của người chỉ huy cầm đầu, cảnh giới, xem và người cổ vũ; bị cáo Tiến có vai trò lôi kéo người đi đường cùng tham gia đánh bạc và cũng là người bảo vệ và cảnh giới. Do đó bị cáo Ti cùng các đồng phạm khác phạm tội có tổ chức.

[8] Về vật chứng: Đã được giải quyết xong tại bản án số 249 ngày 19/9/2017 của Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Bình Dương.

[9] Đối với số tiền 400.000 đồng bị cáo Ti được chia trong vụ án, là tiền thu lợi bất chính trong vụ án cần thiết tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[10] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Đối với Đạo hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, tiếp tục điều tra xử lý sau.

[12] Đối với hành vi của Li và đồng phạm bắt T đi cầm xe mô tô để trả tiền T đánh bạc thua nhóm của Liễu, do chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự về Tội cưỡng đoạt tài sản nên không đề nghị xử lý.

[13] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ông Ngọc Ti phạm tội đánh bạc.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; h, p khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 48 và Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Ông Ngọc Ti 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/01/2020.

2. Biện pháp tư pháp:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Buộc bị cáo Ông Ngọc Ti nộp số tiền 400.000 đồng (bốn trăm ngàn đồng) sung ngân sách nhà nước.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ông Ngọc Tiến phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- VKSND thị xã D (01);
- Công an thị xã D (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS thị xã D (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- UBND(01);
- Lưu: VT, HSPA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Ngọc Quân